

Số: 167/BC-THXN

Xuân Trường, ngày 15 tháng 5 năm 2026

## BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND  
ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình**

**Kính gửi:** UBND xã Xuân Trường.

Thực hiện Công văn số 562/UBND-VHXH ngày 11/5/2026 của UBND xã Xuân Trường về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND. Trường Tiểu học Xuân Ninh xin báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

#### a) Văn bản triển khai thực hiện:

- Nhà trường đã tiếp nhận và phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định danh mục thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các khoản dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

- Thực hiện Công văn số 1474/SGDĐT-TC ngày 06/5/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết.

- Thực hiện hướng dẫn số 37/SGDĐT-TC ngày 08/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch thu chi học kỳ II năm học 2025-2026, thực hiện thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện và đồng thuận cao.

#### b) Quy mô trường, lớp:

- Số lớp: 33 lớp.

- Tổng số học sinh: 1.077 học sinh.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 60 người

### 2. Kết quả thực hiện

a) Nội dung thu, mức thu, số chi (Dự kiến thực hiện đến hết năm học 2025-2026):

Dưới đây là các khoản thu dịch vụ tiêu biểu được áp dụng tại trường theo định mức tại Nghị quyết 30:



| STT | Nội dung thu                                      | Đơn vị tính | Mức thu thực hiện (VNĐ) | Số thu (VNĐ) | Số chi (VNĐ) | Ghi chú                 |
|-----|---------------------------------------------------|-------------|-------------------------|--------------|--------------|-------------------------|
| 1   | Dịch vụ phục vụ ăn bán trú                        | HS/ngày     | 22.000                  | 463.056.000  | 463.056.000  |                         |
| 2   | Dịch vụ quản lý học sinh bán trú                  | HS/ngày     | 6.000                   | 125.256.000  | 125.256.000  |                         |
| 3   | Thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú                 | HS/năm      | 250.000                 | 49.750.000   | 49.750.000   | Lớp 1,2,3,4             |
|     |                                                   |             | 100.000                 | 2.700.000    | 2.700.000    | Lớp 5                   |
| 4   | Dịch vụ vệ sinh trường, lớp                       | HS/tháng    | 18.000                  | 167.274.000  | 167.274.000  |                         |
| 5   | Dịch vụ nước uống học sinh                        | HS/tháng    | 10.000                  | 92.930.000   | 92.930.000   |                         |
| 6   | Giáo dục Kỹ năng sống (Thực hiện từ tháng 3/2026) | HS/tiết     | 12.000                  | 295.488.000  | 295.488.000  | Triển khai theo nhu cầu |

#### **b) Khó khăn, thuận lợi trong quá trình triển khai:**

##### **\* Thuận lợi:**

- Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ra đời tạo hành lang pháp lý rõ ràng, giúp nhà trường tự tin trong việc tổ chức các dịch vụ hỗ trợ học sinh.

- Được sự đồng thuận và ủng hộ từ phía Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhờ tính minh bạch, công khai trong công tác quản lý thu chi.

- Sử dụng app <https://efast.vietinbank.vn/> của Ngân hàng Vietinbank thực hiện thu chi qua tài khoản và giúp việc quản lý danh sách, theo dõi các khoản thu được chính xác, khoa học.

##### **\* Khó khăn:**

- Mức dịch vụ vệ sinh trường, lớp chưa đáp ứng yêu cầu thuê nhân công vệ sinh đối với học sinh tiểu học; Mức dịch vụ nước uống điều chỉnh xuống để phù hợp với thực tế.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tổ chức cho HS ngủ trưa bán trú tại trường chưa đáp ứng tốt với yêu cầu.

#### **3. Đề xuất, kiến nghị**

- Kính đề nghị UBND xã tiếp tục quan tâm, hỗ trợ đầu tư cải tạo phòng học các dãy nhà cũ, hệ thống tường bao để đảm bảo cho công tác dạy và học cũng như an ninh an toàn trường học; Hỗ trợ kinh phí để nhà trường có thêm kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học, nhất là ti vi màn hình lớn, máy tính, thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện CTGDPT 2018.



- Nhà trường mong muốn có thêm các đợt tập huấn chuyên sâu về quản lý tài chính đối với các khoản thu dịch vụ để đảm bảo thực hiện đúng, đủ các bước theo quy định mới nhất.

Trường Tiểu học Xuân Ninh kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Thị Minh**

